TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2017/QĐST-KDTM	*Đà Lạt, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào đơn xin giảm án phí ngày 20/8/2017 của ông Nguyễn H và bà Trần Thị H được Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xác nhận gia đình ông H có hoàn cảnh khó khăn;

- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 30/8/2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 12/2017/TLST–KDTM về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng N**

Trụ sở: Đường H, Phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Trịnh Ngọc K** – Chức vụ: chủ tịch hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật.

Ông **Trần Hữu L** - Giám đốc Ngân N – Chi nhánh thành phố Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn *(Quyết định ủy quyền số (Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC, ngày 19/6/2014).*

Ông **Lê Quý H** – Chức vụ: Phó giám N – Chi nhánh thành phố Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn *(Văn bản ủy quyền ngày 10/7/2017).*

Địa chỉ: Đường T, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn H**, sinh năm: 1973

Trú tại: Đường Đ, phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1978

Trú tại: Đường Đ, phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn H đồng ý thanh toán cho cho Ngân hàng N số tiền: 2.643.355.028 *(Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi ba triệu, ba trăm năm mươi lăm ngàn, không trăm hai mươi tám đồng)* trong số tiền nợ gốc: 1.175.000.000đ *(Một tỷ, một một trăm bảy mươi lăm triệu, đồng)*, nợ lãi: 1.468.355.028 *(Một tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, ba năm mươi lăm ngàn, không trăm hai mươi tám đồng)*.

Tài sản đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 2000A/HĐTC ngày 26/8/2011 gồm: Thửa đất số 194, tờ bản đồ số 04, diện tích 271,26 m^2; nhà ở diện tích 108,50m^2 tại Đường Đ, phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 4201120364 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày ngày 25/6/2008 cấp cho ông Nguyễn H.

Kể từ ngày 31/8/2017 anh Nguyễn H phải chịu thêm tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng LAV201102051 ngày 26/8/2011 và LAV201102052 ngày 26/8/2011 tại thời điểm thanh toán đối với số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Anh Nguyễn H phải chịu 21.216.775đ *(Hai mươi mốt triệu, hai trăm mười sáu ngàn, bảy trăm, bảy mươi lăm đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 42.473.756đ *(Bốn mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi sáu đồng)* là tiền tạm ứng án phí Ngân hàng N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001499 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND thành phố Đ;
- THADS thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
Thẩm phán

Mai Ngọc Lâm